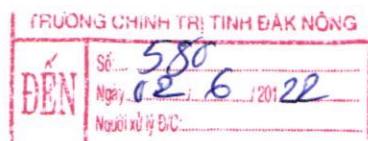


Số 799 -TB/HVCTKV II

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2022



THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022

Căn cứ Công văn số 2075-CV/HVCTQG ngày 04/5/2022 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chỉ tiêu đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022, Học viện Chính trị khu vực II (Học viện II) thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022 như sau:

1. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

Học viện II làm đầu mối và phối hợp Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức tuyển sinh và thực hiện chương trình đào tạo các ngành sau:

| STT | Chuyên ngành | Mã ngành | Chỉ tiêu |
|-----|---------------------------------------|----------|----------|
| 1 | Chính sách công | 8340402 | 30 |
| 2 | Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | 8229015 | 30 |
| 3 | Pháp luật về quyền con người | 8380109 | 30 |
| 4 | Tôn giáo học | 8229009 | 30 |
| 5 | Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước | 8310202 | 50 |

2. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy.
- Thời gian đào tạo: 24 tháng (*Học các ngày thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ nhật trong tháng hoặc học 01 đợt/tháng, mỗi đợt học không quá 10 ngày*).
- Địa điểm đào tạo: Học viện Chính trị khu vực II, số 99 đường Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thời gian và phương thức tuyển sinh

3.1. Thời gian tuyển sinh

- Thời gian tuyển sinh: tháng 10/2022
- Thời gian công bố kết quả trúng tuyển: tháng 11/2022
- Thời gian nhập học: dự kiến tháng 12/2022

3.2. Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển.

4. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

4.1. Đối tượng dự tuyển

- Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, đoàn thể chính trị - xã hội.

- Các trường hợp khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh - Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét quyết định.

4.2. Điều kiện dự tuyển

a) Điều kiện về văn bằng

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành dự thi phải có chứng chỉ học bổ sung kiến thức do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cấp trước khi dự thi.

- Có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phù hợp với ngành dự thi phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, cấp giấy công nhận.

b) Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ và được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sẽ được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài hoặc trên 70% số tín chỉ trong chương trình đào tạo ở nước ngoài và được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong thời hạn 02 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển và được Giám đốc Học viện tổ chức thẩm định theo quy định hiện hành (xem Phụ lục).

c) Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học các chương trình đào tạo thạc sĩ của Học viện phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

d) Điều kiện về kinh nghiệm công tác chuyên môn

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp ngành đúng, ngành phù hợp: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học nếu xếp loại tốt nghiệp từ Khá trở lên.

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác đăng ký dự tuyển phải có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển (*xem Danh mục ngành đúng, phù hợp, ngành gần, ngành khác với ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện*). Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh - Giám đốc Học viện xem xét quyết định.

e) Điều kiện về sức khỏe: Đủ sức khỏe để học tập (*có giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện hoặc tương đương trở lên*).

f) Điều kiện về hồ sơ: Nộp đầy đủ hồ sơ theo thông báo tuyển sinh và đúng thời hạn theo quy định của Học viện.

5. Đối tượng và chính sách ưu tiên

5.1. Đối tượng ưu tiên

- Thí sinh có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành và phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.

- Con liệt sĩ.

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động.

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị di dạng, di tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học đang được hưởng trợ cấp hàng tháng và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận.

5.2. Chính sách ưu tiên

Theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hiện hành.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- 1) Đơn xin đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ (*theo mẫu số 01*).
 - 2) Công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền.
 - 3) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý (*theo mẫu 2C/TCTW-98*).
 - 4) Bản sao có công chứng bằng đại học và bảng điểm (*Bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm do nước ngoài cấp phải có bản dịch kèm theo*).
 - 5) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện hoặc tương đương trở lên.
 - 6) Bản sao công chứng một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất: *Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng lao động, Quyết định bổ nhiệm, Quyết định tăng lương*.
 - 7) Bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (*nếu có*).
 - 8) Giấy xác nhận kinh nghiệm công tác chuyên môn (*bắt buộc đối với thí sinh ngành khác*) (*theo mẫu số 02*).
 - 9) Ảnh 3x4 chụp trong năm 2022 và file scan ảnh (*02 ảnh*).
 - 10) Phiếu xác nhận đã nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển và học bổ sung kiến thức (*nếu có*) (*theo mẫu số 03 và 04*).

Lưu ý: Thí sinh nộp giấy xác nhận đối tượng ưu tiên, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có) cùng hồ sơ đăng ký dự tuyển.

7. Nơi nhận hồ sơ tuyển sinh

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng 302 - Tòa Nhà A1, Học viện Chính trị khu vực II, số 99 đường Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).

- Thời gian nhận hồ sơ: Thí sinh thuộc đối tượng học bổ sung kiến thức (*ngành gần, ngành khác*) nộp hồ sơ **trước ngày 30/8/2022**; thí sinh thuộc đối tượng ngành đúng nộp hồ sơ **đến hết ngày 15/9/2022**.

Lưu ý: Thí sinh sau khi nộp hồ sơ vui lòng đăng ký đầy đủ thông tin tại liên kết: <https://bit.ly/dangkydutuyenthacsii2022>

Thông tin liên hệ: TS. Đặng Trường Khắc Tâm - Trưởng Ban Quản lý đào tạo, điện thoại: 0914895805 hoặc ThS. Lê Thị Thùy Dung, chuyên viên Ban Quản lý đào tạo, điện thoại: 0948436648.

Thông tin chi tiết về tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ được cập nhật thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Học viện Chính trị khu vực II: <http://www.hcma2.hcma.vn> hoặc Fanpage tuyển sinh cao học: <http://www.facebook.com/tuyensinhcaohochv2>

Nơi nhận:

- Ban GD Học viện CTQG HCM (để báo cáo),
- Bộ, Ban ngành TW,
- BTC tỉnh/thành ủy,
- BTC, Ban Tuyên giáo quận/huyện TP HCM,
- Trường Chính trị tỉnh, thành ủy,
- Các trường đại học, học viện, trường đào tạo cán bộ,
- Sở Nội vụ, Sở GD và ĐT các tỉnh, thành phố thuộc TW,
- Đăng website: hcma2.hcma.vn, fanpage,
- Lưu: VT, Ban QLĐT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Dũng

PHỤ LỤC

1. DANH SÁCH CÁC NGÀNH VÀ MÔN THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

| TT | Môn thi Ngành | Cơ bản | Cơ sở ngành | Ngoại ngữ |
|----|--|--------------------------|---|---|
| 1 | Chính sách công | Triết học Mác - Lênin | Chính sách công | |
| 2 | Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | Triết học Mác - Lênin | Lịch sử Việt Nam | |
| 3 | Pháp luật về Quyền con người | Triết học Mác - Lênin | Luật Hiến pháp Việt Nam | Tiếng Anh (Bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) |
| 4 | Tôn giáo học | Triết học Mác - Lênin | Chủ nghĩa Mác - Lênin và chính sách của Đảng ta về tôn giáo | |
| 5 | Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước | Triết học Mác - Lênin | Lý luận về Đảng và xây dựng Đảng | |

2. DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ĐƯỢC GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH CÔNG NHẬN

| TT | Tên các cơ sở đào tạo | TT | Tên các cơ sở đào tạo |
|----|--|----|------------------------------------|
| 1 | Đại học ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội | 10 | Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 2 | Đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng | 11 | Đại học Công nghiệp TP Hồ Chí Minh |
| 3 | Đại học ngoại ngữ - Đại học Huế | 12 | Đại học Ngân hàng TP Hồ Chí Minh |
| 4 | Đại học Sư phạm Hà Nội | 13 | Đại học Sài Gòn |
| 5 | Đại học Hà Nội | 14 | Đại học Văn Lang |
| 6 | Đại học Thái Nguyên | 15 | Đại học Trà Vinh |
| 7 | Đại học Cần Thơ | 16 | Đại học Vinh |
| 8 | Học viện An ninh nhân dân | 17 | Đại học Tây Nguyên |
| 9 | Học viện Báo chí và Tuyên truyền | 18 | Đại học Quy Nhơn |

3. BẢNG THAM CHIỀU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
*(Kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021
 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

| TT | Ngôn ngữ | Chứng chỉ/ Văn bằng | Trình độ/Thang điểm | |
|----|------------------|--|--|--|
| | | | Tương đương Bậc 3 | Tương đương Bậc 4 |
| 1 | Tiếng Anh | TOEFL iBT | 30 - 45 | 46 - 93 |
| | | IELTS | 4.0 - 5.0 | 5.5 - 6.5 |
| | | Cambridge Assessment English | B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/Linguaskill. Thang điểm: 140-159 | B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160-179 |
| | | TOEIC (4 kỹ năng) | Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149 | Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179 |
| 2 | Tiếng Pháp | CIEP/Alliance française diplomas | TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue | TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue |
| 3 | Tiếng Đức | Goethe - Institut | Goethe-Zertifikat B1 | Goethe-Zertifikat B2 |
| | | The German TestDaF language certificate | TestDaF Bậc 3 (TDN 3) | TestDaF Bậc 4 (TDN 4) |
| 4 | Tiếng Trung Quốc | Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK) | HSK Bậc 3 | HSK Bậc 4 |
| 5 | Tiếng Nhật | Japanese Language Proficiency Test (JLPT) | N4 | N3 |
| 6 | Tiếng Nga | TPKI - Тест по русскому языку как иностранному | TPKI-1 | TPKI-2 |

4. CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC

| Nhóm ngành | Các học phần bổ sung | Số tín chỉ | Ghi chú |
|--|--|------------|---------|
| 1. Chính sách công (Mã số: 8340402) | | | |
| Ngành gần | 1. Khoa học quản lý | 2 | |
| | 2. Kinh tế phát triển | 2 | |
| | 3. Nhập môn Chính sách công | 2 | |
| | 4. Nhập môn Lãnh đạo học | 2 | |
| Ngành khác Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm ngành gần, học thêm 02 học phần sau: | 1. Kinh tế vĩ mô | 2 | |
| | 2. Tâm lý học lãnh đạo, quản lý | 2 | |
| 2. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Mã số: 8229015) | | | |
| 1. Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam | 3 | | |
| Ngành gần | 2. Lịch sử Việt Nam | 2 | |
| | 3. Phương pháp luận sử học | 2 | |
| | 1. Lịch sử thế giới | 2 | |
| | 2. Lịch sử công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam | 2 | |
| 3. Pháp luật về quyền con người (Mã số: 83801 109) | | | |
| Ngành gần | 1. Lý luận về nhà nước và pháp luật | 2 | |
| | 2. Luật hiến pháp | 2 | |
| | 3. Luật Hành chính và Luật Tố tụng hành chính | 2 | |
| | 4. Luật Hình sự và Luật Tố tụng hình sự | 2 | |
| | 5. Luật Công pháp quốc tế | 2 | |
| 4. Tôn giáo học (Mã số: 8229009) | | | |
| Ngành gần | 1. Tôn giáo học đại cương | 2 | |
| | 2. Lịch sử tôn giáo | 2 | |
| | 3. Tôn giáo trên thế giới và đặc điểm tôn giáo Việt Nam | 2 | |
| | 4. Chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về tôn giáo | 2 | |

| Nhóm ngành | Các học phần bổ sung | Số tín chỉ | Ghi chú |
|--|---|------------|---------|
| Ngành khác Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm ngành gần, học thêm 02 học phần sau: | 1. Hiện tượng tôn giáo mới | 2 | |
| | 2. Quản lý nhà nước đối với tôn giáo | 2 | |
| 5. Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước (Mã số: 8310202) | | | |
| Ngành gần | 1. Lý luận Đảng và xây dựng Đảng | 3 | |
| | 2. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức | 2 | |
| | 3. Đảng lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị và các lĩnh vực đời sống xã hội | 2 | |
| | 4. Lý luận chung về nhà nước và pháp luật | 2 | |
| Ngành khác Ngoài các học phần bổ sung như đối với nhóm ngành gần, học thêm 03 học phần sau: | 1. Đổi tượng, phương pháp nghiên cứu môn Xây dựng Đảng | 2 | |
| | 2. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng | 2 | |
| | 3. Công tác dân vận của Đảng | 2 | |

*

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh sau đại học Học viện Chính trị Quốc gia
Hồ Chí Minh

Họ và tên: Nam/Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:

Địa chỉ (dùng để thông báo kết quả):

Điện thoại:.....

1. Bằng đại học:

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:

Tại trường:

Hình thức đào tạo: Xếp loại tốt nghiệp:

(Đối với hệ chuyên tu phải có bằng trung cấp hoặc cao đẳng kèm theo)

2. Bằng đại học thứ 2 (nếu có):

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:

Tại trường:

Hình thức đào tạo: Xếp loại tốt nghiệp:

3. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

(Kèm theo minh chứng đối tượng ưu tiên khi nộp hồ sơ dự tuyển)

4. Đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ

Ngoại ngữ: tiếng Anh.

Ngành đăng ký dự tuyển:

Thời gian đào tạo: 18 tháng..... 24 tháng.....

Tôi xin thực hiện đúng các quy định đối với thí sinh và nếu trúng tuyển sẽ chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Ngày ... tháng năm 20...

Người làm đơn
(kí, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Đơn vị xác nhận:.....

Xác nhận đồng chí:

Sinh ngày:

Nơi sinh:.....

Chức vụ và đơn vị công tác:.....

Đã có thâm niên công tác chuyên môn..... năm trong lĩnh vực dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngành.....

Kính đề nghị Hội đồng tuyển sinh sau đại học - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xét duyệt, đồng ý cho đồng chí
được dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngành.....

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày....tháng....năm 20....
XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

**PHIẾU NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2022**

Họ và tên thí sinh (Viết chữ in hoa):.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác:.....

Số điện thoại:..... Email:.....

Ngành đăng ký dự tuyển:.....

Hồ sơ dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ gồm có:

| TT | Danh mục | Số lượng | Xác nhận |
|----|---|-----------------------|----------|
| 1 | Đơn đăng ký dự tuyển | 01 bản chính | |
| 2 | Công văn cử đi dự tuyển | 01 bản chính | |
| 3 | Bằng Đại học | 01 bản sao công chứng | |
| 4 | Bảng điểm Đại học | 01 bản sao công chứng | |
| 5 | Sơ yếu lý lịch (mẫu 2C/BTCTW) | 01 bản chính | |
| 6 | Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập | 01 bản chính | |
| 7 | Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng lao động hoặc Quyết định bổ nhiệm, nâng lương | 01 bản sao công chứng | |
| 8 | Giấy xác nhận kinh nghiệm công tác chuyên môn (nếu có) | 01 bản chính | |
| 9 | Giấy xác nhận đeo tượng ưu tiên (nếu có) | 01 bản chính | |
| 10 | Ảnh 3x4 | 02 cái | |

Ghi chú:.....

....., ngày....tháng....năm 20....
XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ảnh 3x4

Ảnh 3x4

Người nhận hồ sơ

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

PHIẾU NHẬN HỒ SƠ HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC
(Dành cho thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ)

Họ và tên thí sinh (Viết chữ in hoa):.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác:.....

Số điện thoại:..... Email:.....

Ngành đăng ký dự tuyển:.....

Hồ sơ dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ gồm có:

| TT | Danh mục | Số lượng | Xác nhận |
|------------------------|-------------------------------|-----------------------|----------|
| 1 | Đơn xin học bổ sung kiến thức | 01 bản chính | |
| 2 | Công văn cử đi dự tuyển | 01 bản chính | |
| 3 | Bằng Đại học | 01 bản sao công chứng | |
| 4 | Bảng điểm Đại học | 01 bản sao công chứng | |
| Ghi chú:..... | | | |

Người nộp
((Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày....tháng....năm 20....
Người nhận
((Ký, ghi rõ họ tên)

*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC
DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

Kính gửi: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Họ và tên: Nam/Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Cơ quan công tác:

Điện thoại liên lạc:

Địa chỉ liên hệ:

.....
Email:

1. Bằng tốt nghiệp đại học thứ nhất:

- Cơ sở đào tạo:
- Thời gian đào tạo: tháng - Tổng số tín chỉ (đơn vị học trình):.....
- Ngành:
- Năm tốt nghiệp:
- Xếp loại tốt nghiệp:

2. Bằng tốt nghiệp đại học thứ hai (nếu có):

- Cơ sở đào tạo:
- Thời gian đào tạo: tháng - Tổng số tín chỉ (đơn vị học trình):.....
- Ngành:
- Năm tốt nghiệp:
- Xếp loại tốt nghiệp:

Đăng ký học bổ sung kiến thức dự thi ngành:

Tôi xin thực hiện đúng các quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đối với học viên lớp Bổ sung kiến thức dành cho các ngành gần, ngành khác với ngành dự thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ.

Ngày ... tháng năm 20...

Người làm đơn
(kí, ghi rõ họ và tên)